

Họ, tên học sinh:.....Số báo danh: Mã đề : 132

Câu 1: Sau khi ra đời năm 1929, ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam đã

- A. hoạt động thống nhất, đoàn kết với nhau.
- B. hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong quá trình hoạt động.
- C. liên kết chặt chẽ và thống nhất chương trình đấu tranh.
- D. hoạt động riêng rẽ, tranh giành ảnh hưởng lẫn nhau.

Câu 2: Năm 1929, hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên có sự thay đổi như thế nào?

- A. Chuyển thành một chính đảng vô sản ở Việt Nam.
- B. Tiếp tục xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng.
- C. Phân hóa thành các tổ chức cộng sản.
- D. Ngừng thực hiện chủ trương "vô sản hoá" ở các nhà máy, xí nghiệp.

Câu 3: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 3 – 1938 quyết định hình thức tổ chức mặt trận ở Đông Dương lấy tên là

- A. Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
- B. Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.
- C. Mặt trận Thống nhất dân chủ Đông Dương (Mặt trận Dân chủ Đông Dương)
- D. Mặt trận Việt Minh.

Câu 4: Trong phong trào yêu nước và cách mạng Việt Nam, điểm mới của phong trào 1930 – 1931 so với các phong trào trước đó là gì?

- A. Hình thức đấu tranh phong phú, quyết liệt; kết hợp công khai và bí mật.
- B. Đảng Cộng sản lãnh đạo; có tính triệt để; xây dựng khối liên minh công – nông.
- C. Nhà cầm quyền Pháp phải nhượng bộ những yêu sách của nhân dân An Nam.
- D. Lực lượng tham gia gồm đông đảo giai cấp, tầng lớp trong mặt trận thống nhất.

Câu 5: Điểm khác biệt của phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân Mĩ Latinh so với các nước châu Á và châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc, giành quyền tự do cho nhân dân.
- B. chống chế độ độc tài thân Mĩ, thành lập các chính phủ dân tộc, dân chủ.
- C. tiến hành cuộc cách mạng vô sản, thiết lập chế độ dân chủ nhân dân.
- D. chống chế độ thực dân kiểu cũ của Mĩ .

Câu 6: Nội dung nào sau đây là hệ quả của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919 - 1929) đối với Việt Nam?

- A. Dẫn đến sự ra đời của giai cấp công nhân.
- B. Làm cho quan hệ sản xuất phong kiến bị xóa bỏ.
- C. Tạo cơ sở xã hội để tiếp thu các tư tưởng mới.
- D. Làm cho cơ cấu kinh tế phát triển cân đối.

Câu 7: Mục tiêu của Việt Nam Quốc dân đảng là gì?

- A. Đánh đuổi thực dân Pháp, thiết lập dân quyền.
- B. Đánh đuổi thực dân Pháp, xóa bỏ ngôi vua.
- C. Đánh đổ ngôi vua, đánh đuổi giặc Pháp, lập nên nước Việt Nam độc lập.
- D. Đánh đuổi giặc Pháp, đánh đổ ngôi vua, thiết lập dân quyền.

Câu 8: Bối cảnh lịch sử của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai có điểm khác biệt nào so với các nước Tây Âu?

- A. Chịu tác động của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật.
- B. Chịu sự chi phối của trật tự hai cực lanta.
- C. Bị Mĩ bao vây kinh tế, cô lập chính trị.
- D. Phải vay nợ nước ngoài để khôi phục kinh tế.

Câu 9: Cuộc khởi nghĩa Yên Bái (1930) do Việt Nam Quốc dân đảng lãnh đạo nổ ra trong bối cảnh

- A. tầng lớp trung gian sẵn sàng tham gia khởi nghĩa.
- B. lực lượng của cuộc khởi nghĩa được chuẩn bị chu đáo.
- C. thực dân Pháp khủng bố dã man những người yêu nước.
- D. thời cơ để tiến hành cuộc khởi nghĩa đã chín muồi.

Câu 10: Biến đổi lớn nhất của các quốc gia Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. từ nền kinh tế lạc hậu, lệ thuộc đã bắt tay vào xây dựng có nhiều thành tựu.
- B. từ quan hệ biệt lập, đối đầu, các nước đều gia nhập tổ chức ASEAN.
- C. từ những nước thuộc địa, phụ thuộc đã trở thành các quốc gia độc lập.
- D. từ những nước đối đầu căng thẳng với Đông Dương đã hợp tác toàn diện.

Câu 11: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam **không** chủ trương tập hợp lực lượng nào?

- A. Địa chủ, tư sản mại bán.
- B. Tư sản, trung và tiểu địa chủ.
- C. Tiểu tư sản, tư sản mại bán.
- D. Tư sản mại bán, đại địa chủ.

Câu 12: Ý nào sau đây là đúng nhất chứng tỏ nhận định: “Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5 – 1941) có tầm quan trọng đặc biệt đối với Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam”?

- A. Hội nghị hoàn chỉnh sự chuyển hướng chỉ đạo chiến, sách lược của Đảng được đề ra tại Hội nghị Trung ương tháng 11 – 1939 và đề ra những biện pháp để thực hiện chủ trương đó.
- B. Hội nghị đã đề ra chủ trương thành lập Mặt trận Việt Minh nhằm tập hợp, tổ chức, rèn luyện toàn dân đấu tranh và chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền.
- C. Hội nghị đánh dấu sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược, chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, đưa cả dân tộc bước vào thời kì trực tiếp vận động cứu nước
- D. Hội nghị đã đề ra được nhiều chủ trương, biện pháp để giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân, thực hiện triệt để khẩu hiệu “người cày có ruộng”.

Câu 13: Sự ra đời và phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

- A. biểu hiện của xu thế liên kết khu vực diễn ra mạnh mẽ trên thế giới từ những năm 50 - 60 của thế kỉ XX.
- B. biểu hiện của xu thế hòa hoãn trong khu vực Đông Nam Á.
- C. hệ quả của cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật nửa sau thế kỉ XX.
- D. biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa sau Chiến tranh lạnh.

Câu 14: Ý nào dưới đây **không** phải là lý do Liên Xô và Mĩ chấm dứt Chiến tranh lạnh?

- A. Sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản, Tây Âu.
- B. Liên Xô lâm vào tình trạng trì trệ, khủng hoảng.
- C. Mĩ thất bại trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.
- D. Hai nước đều suy giảm về thế mạnh so với các cường quốc.

Câu 15: Những quyết định của Hội nghị Ianta (2 – 1945) đã tác động trực tiếp đến cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945) như thế nào?

- A. Làm cho Liên Xô và Mĩ có nhiều lợi ích từ Chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. Đã đánh bại hoàn toàn chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản, kết thúc chiến tranh.
- C. Tạo điều kiện nhanh chóng đánh bại chủ nghĩa phát xít, kết thúc chiến tranh.
- D. Làm cho chiến tranh ngày càng căng thẳng, quyết liệt.

Câu 16: Điểm hạn chế của Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo (10 - 1930) so với Cương lĩnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo (1930) khi xác định lực lượng của cách mạng Việt Nam là không đánh giá đúng

- A. vai trò của giai cấp công nhân và nông dân.
- B. khả năng cách mạng của các giai cấp, tầng lớp khác ngoài công- nông.
- C. vai trò của giai cấp địa chủ và tiểu tư sản.
- D. tinh thần dân tộc của một bộ phận địa chủ vừa và nhỏ.

Câu 17: Hoạt động nào của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên có tác dụng thúc đẩy phong trào công nhân phát triển nhanh chóng?

- A. Thực hiện chủ trương “Vô sản hóa”.
- B. Ra báo Thanh niên làm cơ quan ngôn luận.
- C. Xây dựng cơ sở cách mạng trên cả nước.
- D. Xuất bản tác phẩm “Đường Kách mệnh”.

Câu 18: Sự khởi sắc của ASEAN được đánh dấu bằng sự kiện nào?

- A. Việt Nam trở thành thành viên chính thức của ASEAN.
- B. Sau khi "vấn đề Campuchia" được giải quyết.
- C. Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 13 kí kết bản Hiến chương ASEAN.
- D. Hiệp ước Bali được kí kết tháng 2 năm 1976.

Câu 19: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (1930) là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam vì đã chấm dứt

- A. thời kì khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.
- B. vai trò lãnh đạo của giai cấp tư sản Việt Nam.
- C. hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- D. vai trò lãnh đạo của giai cấp phong kiến Việt Nam.

Câu 20: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 – 1941) xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam là

- A. khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền.
- B. đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- C. từ giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
- D. dùng bạo lực cách mạng để đánh bại kẻ thù.

Câu 21: Đặc điểm nổi bật của phong trào dân chủ 1936 – 1939 ở Việt Nam là

- A. quy mô rộng lớn, tính chất quyết liệt, triệt để.
- B. mang tính quần chúng, quy mô rộng lớn, hình thức đấu tranh phong phú.
- C. lần đầu tiên công – nông đoàn kết đấu tranh.
- D. phong trào đầu tiên do Đảng lãnh đạo.

Câu 22: Sự kiện nào dưới đây khẳng định Nguyễn Ái Quốc hoàn toàn tin tưởng đi theo con đường cách mạng vô sản?

- A. Bỏ phiếu tán thành Quốc tế cộng sản, tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
- B. Đọc bản Sơ thảo luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.
- C. Tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa ở Pari.
- D. Tham dự Đại hội lần thứ V của Quốc tế Cộng sản.

Câu 23: Ý nào sau đây **không** phải nguyên nhân dẫn đến sự ra đời của Liên minh châu Âu (EU)?

- A. Các nước Tây Âu có trình độ phát triển kinh tế tương đồng.
- B. Các nước Tây Âu cần phải hợp tác để trở lại xâm lược các thuộc địa.
- C. Các nước Tây Âu muốn hợp tác để tăng sức cạnh tranh.
- D. Các nước Tây Âu có cùng chế độ chính trị – xã hội.

Câu 24: Nhân tố có ý nghĩa quyết định dẫn đến việc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước ở đầu thế kỉ XX là

- A. do ảnh hưởng của tư tưởng dân chủ tư sản từ châu Âu.
- B. tác động của phong trào cách mạng trên thế giới.
- C. sự thất bại của các phong trào đấu tranh trong nước.
- D. lòng yêu nước và nhân quan chính trị của cá nhân.

Câu 25: Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt (1888), phong trào Cần vương vẫn tiếp tục phát triển, vì

- A. còn có sự lãnh đạo của Thượng thư Bộ binh Tôn Thất Thuyết.
- B. tinh thần yêu nước, ngọn lửa đấu tranh bất khuất của nhân dân.
- C. nhân dân ta vẫn muốn giúp vua, khôi phục vương triều đã mất.
- D. vua Hàm Nghi vẫn liên lạc được với các lãnh tụ của phong trào.

Câu 26: Trước cuộc kháng chiến quyết liệt của nhân dân Việt Nam tại mặt trận Đà Nẵng (1858) và mặt trận Gia Định (1859), thực dân Pháp phải

- A. kí với triều đình nhà Nguyễn Hiệp ước Nhâm Tuất (1862).
- B. chuyển sang thực hiện kế hoạch "chinh phục từng gó nhỏ".
- C. phối hợp với liên quân Tây Ban Nha để tiếp tục xâm lược.
- D. chuyển sang thực hiện kế hoạch "đánh nhanh thắng nhanh".

Câu 27: Trung tâm của phong trào cách mạng ở Việt Nam những năm 1930 - 1931 là

- A. Nghệ An và Hà Tĩnh.
- B. Hà Nội và Bắc Ninh.
- C. đồng bằng Bắc Kỳ.
- D. vùng Việt Bắc.

Câu 28: Nội dung nào là đặc điểm nổi bật về giai đoạn thứ hai của phong trào Cần vương (1885 - 1896) ở Việt Nam?

- A. Có sự lãnh đạo thống nhất của một bộ chỉ huy.
- B. Diễn ra hàng trăm cuộc khởi nghĩa quy mô nhỏ.
- C. Ngày càng lan rộng ra các tỉnh Bắc Kỳ, Trung Kỳ.
- D. Quy tụ dần thành các trung tâm khởi nghĩa lớn.

Câu 29: Hội nghị nào của Đảng Cộng sản Đông Dương đánh dấu sự chuyển hướng quan trọng - đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu?

- A. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương tháng 5 - 1941.
- B. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương tháng 7 - 1936.
- C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương tháng 11 - 1940.
- D. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương tháng 11 - 1939.

Câu 30: Nhận định: "Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên là tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam" là nhận định

- A. đúng, vì đã góp phần truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và lý luận giải phóng dân tộc.
- B. đúng, vì đã trực tiếp chuẩn bị chính trị tư tưởng, tổ chức và cán bộ cho sự thành lập Đảng.
- C. sai, vì ba tổ chức cộng sản ra đời cuối năm 1929 mới trực tiếp dẫn tới sự thành lập Đảng.
- D. sai, vì Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời có đóng góp to lớn của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

Câu 31: Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở nước Nga đã

- A. đưa nước Nga vào thời kỳ xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa.
- B. lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế.
- C. giải phóng các dân tộc khỏi chế độ tư bản chủ nghĩa.
- D. lật đổ chính phủ tư sản lâm thời.

Câu 32: Quyết định nào của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (5 - 1941) được coi là "một điển hình sáng tạo trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin về khởi nghĩa vũ trang vào Việt Nam"?

- A. Coi chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân.
- B. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương.
- C. Xác định hình thái của khởi nghĩa ở nước ta là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- D. Thành lập Mặt trận Việt Minh, tập hợp tất cả các tầng lớp, giai cấp vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

Câu 33: Việt Nam phải làm gì để tận dụng thời cơ mà xu thế toàn cầu hóa đưa đến?

- A. Phải tiến hành cải cách sâu rộng để nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả quản lý kinh tế.
- B. Mua các thiết bị hiện đại để trang bị cho ngành công nghiệp.
- C. Học tập mô hình phát triển kinh tế của các nước tư bản phát triển.
- D. Kêu gọi các nước phát triển đầu tư nhiều hơn nữa.

Câu 34: Phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là một bước chuẩn bị cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 vì đã

- A. đưa Đảng Cộng sản Đông Dương ra hoạt động công khai.
- B. khắc phục triệt để hạn chế của Luận cương chính trị (10 - 1930).
- C. bước đầu xây dựng được lực lượng vũ trang nhân dân.
- D. xây dựng được một lực lượng chính trị quần chúng đông đảo.

Câu 35: Sự kiện nào dưới đây đã diễn ra tại Pháp vào ngày 18 - 6 - 1919?

- A. Nguyễn Ái Quốc gửi bản *Yếu sách của nhân dân An Nam* đến Hội nghị Vecxai.
- B. Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.
- C. Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản.
- D. Nguyễn Ái Quốc đọc bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa*.

Câu 36: Đặc điểm nổi bật của kinh tế Liên bang Nga giai đoạn 1990 – 1995 là

- A. phục hồi và phát triển.
- B. phát triển nhanh chóng.
- C. khủng hoảng và phát triển.
- D. suy thoái, tăng trưởng âm.

Câu 37: Văn kiện nào sau đây được Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) thông qua?

- A. Luận cương chính trị.
- B. Báo cáo chính trị.
- C. Đề cương văn hóa Việt Nam.
- D. Cương lĩnh chính trị.

Câu 38: Xô viết Nghệ - Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 – 1931 vì

- A. đây là một hình thức chính quyền kiểu mới, của dân, do dân và vì dân.
- B. đã đánh đổ thực dân Pháp và phong kiến tay sai.
- C. đã khẳng định quyền làm chủ của nông dân.
- D. đã làm lung lay tận gốc chế độ phong kiến ở nông thôn trên cả nước.

Câu 39: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trước sự lớn mạnh của lực lượng cách mạng ở Trung Quốc, Tưởng Giới Thạch đã thực hiện hành động gì?

- A. Cầu kết với đế quốc Mĩ để tiêu diệt Hồng quân Liên Xô ở Đông Bắc Trung Quốc.
- B. Rút toàn bộ lực lượng sang Đài Loan, chờ cơ hội tổ chức phản công.
- C. Phát động nội chiến nhằm tiêu diệt Đảng Cộng sản và lực lượng cách mạng Trung Quốc.
- D. Mở ngay cuộc tiến công vào vùng giải phóng do Đảng Cộng sản kiểm soát.

Câu 40: Nguyên tắc hoạt động nào của Liên hợp quốc có ý nghĩa nhất để Liên Xô vận dụng nhằm hạn chế sự chi phối của các nước tư bản chủ nghĩa?

- A. cùng chung sống và sự nhất trí của 5 cường quốc (Liên Xô, Anh, Pháp, Mĩ, Trung Quốc).
- B. bình đẳng, chủ quyền của các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
- C. không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác.
- D. giải quyết các tranh chấp xung đột quốc tế bằng phương pháp hòa bình.

----- HET -----

Câu	Đ/a	Câu	Đ/a	Câu	Đ/a	Câu	Đ/a
1	D	11	D	21	B	31	B
2	C	12	A	22	A	32	C
3	C	13	A	23	B	33	A
4	B	14	C	24	D	34	D
5	B	15	C	25	B	35	A
6	C	16	B	26	B	36	D
7	D	17	A	27	A	37	D
8	C	18	D	28	D	38	A
9	C	19	A	29	D	39	C
10	C	20	B	30	B	40	A